

TỜ TRÌNH

Về việc giám dự toán kế hoạch năm 2022

Nguồn vốn đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất do tỉnh quản lý

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019 và Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh số 159/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 về kế hoạch phân bổ vốn đầu tư xây dựng cơ bản sử dụng nguồn vốn ngân sách do tỉnh quản lý năm 2022; số 09/NQ-HĐND ngày 15/4/2022 về điều chỉnh kế hoạch năm 2022 nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương; số 42/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 về điều chỉnh kế hoạch năm 2022 nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương từ nguồn thu đấu giá quyền sử dụng đất cấp tỉnh quản lý và số 61/NQ-HĐND ngày 18/10/2022 về điều chỉnh vốn ngân sách địa phương kế hoạch năm 2022 và kế hoạch năm 2021 kéo dài sang năm 2022;

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết về việc giám dự toán kế hoạch năm 2022 - nguồn vốn đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất do tỉnh quản lý như sau:

I. Nguồn thu sử dụng đất do tỉnh quản lý:

1. Nguồn thu đấu giá quyền sử dụng đất ở tại thành phố Đông Hà:

Kế hoạch năm 2022, nguồn vốn từ đấu giá quyền sử dụng đất ở tại thành phố Đông Hà được HĐND tỉnh giao thực hiện là 450.000 triệu đồng tại Nghị quyết số 159/NQ-HĐND ngày 09/12/2021; trong đó phân bổ cho: (i) Công tác đo vẽ địa chính và quỹ phát triển đất (15%) là 67.500 triệu đồng; (ii) Bố trí cho các công trình phát triển quỹ đất và công trình phát triển KT-XH của tỉnh (85%) là 382.500 triệu đồng. Tuy nhiên, do thị trường bất động sản gặp khó khăn, nên số thu trong năm 2022 chỉ thực hiện được là 311.025.516.034 đồng, thấp hơn so với kế hoạch 2022 được giao là 138.974.483.966 đồng.

Nhằm có cơ sở xác định kế hoạch vốn trung hạn 2021-2025 còn lại cần bố trí cho các năm tiếp theo, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh điều chỉnh giám dự toán kế hoạch năm 2022 đối với nguồn thu đấu giá quyền sử dụng đất ở tại thành phố Đông Hà như sau:

- Số vốn phân bổ cho đo đạc địa chính và quỹ phát triển đất đề nghị giảm

dự toán kế hoạch năm 2022 là 20.845.999.966 đồng

- Số vốn phân bổ cho các công trình phát triển quỹ đất đề nghị giảm dự toán kế hoạch năm 2022 là 53.997.000.000 đồng;

- Số vốn phân bổ cho các công trình KT-XH khác đề nghị giảm dự toán kế hoạch năm 2022 là 64.131.484.000 đồng

Như vậy, tổng số vốn đề nghị giảm dự toán kế hoạch năm 2022 là **138.974.483.966 đồng** (*Danh mục cụ thể theo Phụ lục 1 đính kèm*).

2. Nguồn thu tiền sử dụng đất từ đấu giá, đấu thầu các khu đất giao cho nhà đầu tư:

Kế hoạch năm 2022, nguồn thu tiền sử dụng đất từ đấu giá, đấu thầu các khu đất giao cho nhà đầu tư sử dụng được HĐND tỉnh giao là 260.000.000.000 đồng tại Nghị quyết số 159/NQ-HĐND ngày 09/12/2021; trong đó: (i) Công tác đo vẽ địa chính và quỹ phát triển đất (15%) là 39.000.000.000 đồng; (ii) Các công trình phát triển KT-XH (85%) là 221.000.000.000 đồng. Thực tế năm 2022, thu được 372.278.338.000 đồng từ dự án Khu đô thị thương mại - dịch vụ Nam Đông Hà; sau khi phân chia số thu từ đấu giá quyền sử dụng đất ở do Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh thực hiện là 177.614.000.000 đồng (tương ứng với tỷ lệ % diện tích đất ở đã hoàn thiện hạ tầng do Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh đã thực hiện), số thu từ đấu giá, đấu thầu các khu đất cho nhà đầu tư sử dụng là **194.664.338.000 đồng** (*không kể số thu tiền thuê đất từ phần diện tích đất thương mại-dịch vụ theo hình thức thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê là 67.720.662.000 đồng, được thực hiện hạch toán theo quy định về phân cấp nguồn thu, tỷ lệ (%) phân chia khoản thu theo quy định tại Nghị quyết 151/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh*). Như vậy, so với kế hoạch được giao thì nguồn thu tiền sử dụng đất từ đấu giá, đấu thầu các khu đất giao cho nhà đầu tư sử dụng thực tế thấp hơn so với kế hoạch giao là 65.335.662.000 đồng.

Để có cơ sở xác định kế hoạch vốn còn lại cần phân bổ cho các năm tiếp theo, UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh điều chỉnh giảm dự toán kế hoạch năm 2022 đối với nguồn thu đấu giá, đấu thầu các khu đất cho nhà đầu tư sử dụng như sau:

- Số vốn phân bổ cho đo đạc địa chính và quỹ phát triển đất: đề nghị giảm dự toán kế hoạch năm 2022 là 9.801.146.000 đồng.

- Số vốn phân bổ cho các dự án phát triển KTXH khác: đề nghị giảm dự toán kế hoạch năm 2022 là 55.534.516.000 đồng

Tổng số vốn đề nghị giảm kế hoạch năm 2022 là **65.335.662.000 đồng**.

(*Danh mục cụ thể theo Phụ lục 1 đính kèm*).

II. Nguồn thu xổ số kiến thiết

Kế hoạch vốn Xổ số kiến thiết năm 2022 được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 159/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 và UBND tỉnh giao tại Quyết định số 4522/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 là 40.000 triệu đồng.

Tuy nhiên, thực tế nguồn thu Xổ số kiến thiết năm 2022 đạt 38.686,627 triệu đồng, hụt thu so với kế hoạch đã giao là 1.313,373 triệu đồng. Do hụt thu nên có 02 dự án được bố trí vốn Xổ số kiến thiết năm 2022 nhưng chưa được nhập đủ dự toán, cụ thể:

- Dự án Cải tạo, nâng cấp Bệnh viện chuyên khoa Lao và Bệnh phổi; hạng mục: Xây mới khoa điều trị dịch bệnh nguy hiểm, nhà cầu nổi và cải tạo sửa chữa một số hạng mục khác: Kế hoạch được giao là 11.566 triệu đồng, đã được nhập dự toán là 10.686,627 triệu đồng, còn thiếu 879,373 triệu đồng.

- Dự án Đầu tư sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất y tế tuyến tỉnh, tuyến huyện: Kế hoạch được giao là 434 triệu đồng và chưa được nhập dự toán.

Để đảm bảo giao kế hoạch vốn Xổ số kiến thiết năm 2022 phù hợp với thực tế tình hình nguồn thu Xổ số kiến thiết, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh điều chỉnh kế hoạch nguồn vốn Xổ số kiến thiết năm 2022 như sau:

1. Kế hoạch vốn Xổ số kiến thiết năm 2022 đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 159/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 là: 40.000 triệu đồng.

2. Kế hoạch vốn Xổ số kiến thiết năm 2022 đề nghị điều chỉnh là: 38.686,627 triệu đồng (*Chi tiết có phụ lục 2 kèm theo*)

III. Nguồn thu đấu giá quyền sử dụng đất ở tại KKT Thương mại đặc biệt Lao Bảo:

Nguồn thu đấu giá quyền sử dụng đất ở tại KKT thương mại đặc biệt Lao Bảo năm 2022 đạt kế hoạch đề ra, tuy nhiên trong quá trình triển khai thực hiện có phát sinh một số vấn đề sau:

1. Công trình Hoàn thiện CSHT một số tuyến chính tại KKT TM Đặc biệt Lao Bảo (giai đoạn 2): Kế hoạch 2022 bố trí đầu năm cho công trình là 2.850 triệu đồng. Sở Tài chính đã nhập đủ kế hoạch vốn được phân bổ. Ngày 28/4/2022, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1153/QĐ-UBND, trong đó, điều chỉnh giảm kế hoạch vốn của công trình là 2.033 trđ, số vốn kế hoạch sau điều chỉnh là 817 triệu đồng. Tại thời điểm thực hiện điều chỉnh chủ đầu tư đã giải ngân 864,190 triệu đồng, số dư dự toán 1.985,810 triệu đồng, không đủ để Sở Tài chính thực hiện điều chỉnh giảm theo Quyết định của UBND tỉnh. Do đó, đề nghị điều chỉnh kế hoạch theo số vốn đã giải ngân là 864,190 triệu đồng (tăng so với kế hoạch vốn đã phân bổ là 47,190 triệu đồng)

Kế hoạch trung hạn đã được bố trí cho dự án là 817 triệu đồng. Hiện nay, UBND tỉnh đang đồng thời trình HĐND tỉnh điều chỉnh, bổ sung kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 (lần 3) nguồn thu sử dụng đất của tỉnh, trong đó, có đề xuất bổ sung trung hạn cho dự án Hoàn thiện CSHT một số tuyến chính tại KKT TM Đặc biệt Lao Bảo (giai đoạn 2). Sau khi kế hoạch trung hạn được thông qua,

đề nghị HĐND tỉnh điều chỉnh kế hoạch vốn năm 2022 bố trí cho dự án là 864,190 triệu đồng.

2. Công trình Hệ thống xử lý nước thải KCN Quán Ngang giai đoạn 1: Kế hoạch vốn đã được phân bổ là 3.033 triệu đồng. Do không thể thực hiện rút dự toán điều chỉnh giảm từ công trình Hoàn thiện CSHT một số tuyến chính tại KKT TM Đặc biệt Lao Bảo (giai đoạn 2) theo Quyết định số 1153/QĐ-UBND ngày 28/4/2022 của UBND tỉnh, nên chỉ nhập Tabmis và giải ngân được 2.985,81 triệu đồng, thiếu so với kế hoạch vốn được phân bổ là 47,190 triệu đồng. Do đó, đề nghị điều chỉnh kế hoạch vốn theo số vốn được giải ngân.

(Danh mục cụ thể theo Phụ lục 3 đính kèm).

Kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban KTNS - HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: KH&ĐT, TC;
- Lưu: VT, TH. *VT*

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Văn Hưng

PHỤ LỤC 1
DANH MỤC DỰ ÁN NGUỒN THU SỬ DỤNG ĐẤT ĐỀ XUẤT GIẢM DỰ TOÁN KẾ HOẠCH NĂM 2022
 (Kèm theo Tờ trình số **20** /Tr-UBND ngày **10/3** /2023 của UBND tỉnh)

ĐVT: Đồng

STT	NGUỒN VỐN/ DANH MỤC DỰ ÁN	CHỦ ĐẦU TƯ	KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2022	SỐ VỐN NHẬP TABMIS THEO VĂN BẢN SỐ 368/STC-ĐT NGÀY 10/02/2023 CỦA SỞ TÀI CHÍNH	TỔNG SỐ VỐN ĐỀ NGHỊ GIẢM KH NĂM 2022	TRONG ĐÓ			
						GIẢM KH ĐÃ GIAO TẠI NQ 159/NQ-HĐND NGÀY 09/12/2021	GIẢM KH ĐÃ GIAO TẠI NQ 09/NQ-HĐND NGÀY 15/4/2022	GIẢM KH ĐÃ GIAO TẠI NQ 42/NQ-HĐND NGÀY 14/7/2022	GIẢM KH ĐÃ GIAO TẠI NQ 61/NQ-HĐND NGÀY 18/10/2022
	TỔNG SỐ		710.000.000.000	505.689.854.034	204.310.145.966	88.765.959.966	85.607.049.000	758.260.000	29.178.877.000
I	NGUỒN THU TỪ ĐẤU GIÁ QSD ĐẤT Ồ		450.000.000.000	311.025.516.034	138.974.483.966	46.429.824.966	85.607.049.000	758.260.000	6.179.350.000
1	Đo đạc địa chính và quỹ phát triển đất		67.500.000.000	46.654.000.034	20.845.999.966	20.845.999.966			
2	Bố trí các công trình phát triển quỹ đất		173.400.000.000	119.403.000.000	53.997.000.000	14.050.951.000	39.946.049.000	-	-
-	Công viên mini Phường 2, thành phố Đông Hà	Trung tâm PTQĐ tỉnh	1.700.000.000	1.482.438.000	217.562.000	217.562.000			
-	Xây dựng cơ sở hạ tầng khu vực Bắc sông Hiếu	Trung tâm PTQĐ tỉnh	21.000.000.000	21.000.000.000					
-	Khu đô thị Nam Đông Hà giai đoạn 3	Trung tâm PTQĐ tỉnh	7.000.000.000	7.000.000.000					
-	Khu đô thị Bắc sông Hiếu giai đoạn 2	Trung tâm PTQĐ tỉnh	110.400.000.000	70.656.288.000	39.743.712.000		39.743.712.000		
-	Nghĩa trang phục vụ di dời mộ Khu vực Bắc sông Hiếu	Trung tâm PTQĐ tỉnh	12.000.000.000	9.666.611.000	2.333.389.000	2.333.389.000			
-	Khu đô thị Tân Vĩnh	Trung tâm PTQĐ tỉnh	20.000.000.000	8.500.000.000	11.500.000.000	11.500.000.000			
-	Khu đô thị sinh thái Nam Đông Hà	Trung tâm PTQĐ tỉnh	1.300.000.000	1.097.663.000	202.337.000		202.337.000		
3	Bố trí cho các công trình phát triển KTXH khác		209.100.000.000	144.968.516.000	64.131.484.000	11.532.874.000	45.661.000.000	758.260.000	6.179.350.000
-	Dự án Phát triển các đô thị dọc hành lang tiểu vùng sông Mê Kông	Sở Kế hoạch và Đầu tư	87.323.000.000	50.500.000.000	36.823.000.000		36.823.000.000		

-	Cầu qua sông Nhùng và đường hai đầu cầu, huyện Hải Lăng	BQL DA ĐTXD & PTQĐ huyện Hải Lăng	2.600.000.000	2.498.226.000	101.774.000	101.774.000			
-	Cầu Kênh mới, xã Vĩnh Chấp, huyện Vĩnh Linh	Sở Giao thông vận tải	2.050.000.000	1.991.740.000	58.260.000			58.260.000	
-	Đường Trần Bình Trọng (đoạn từ Đập ngăn mặn sông Hiếu đến QL.9)	Trung tâm PTQĐ tỉnh	28.000.000.000	19.322.000.000	8.678.000.000		8.678.000.000		
-	Hỗ trợ ưu đãi đầu tư		1.000.000.000	-	1.000.000.000	1.000.000.000			
-	Cầu Bến Lợi, xã Triệu Giang, huyện Triệu Phong	Ban QLDA ĐTXD và PTQĐ huyện Triệu Phong	6.000.000.000	1.765.800.000	4.234.200.000	4.234.200.000			
-	Đường nối KCN Đông Nam Quảng Trị đến cảng Cửa Việt (đường trung tâm trục dọc KKT Đông Nam, tỉnh Quảng Trị)	Ban Quản lý KKT tỉnh	6.321.542.000	6.150.000.000	171.542.000	171.542.000			
-	Đường nối KCN Đông Nam Quảng Trị đến cảng Cửa Việt (đường trung tâm trục dọc KKT Đông Nam, tỉnh Quảng Trị) - Phần đền bù GPMB do UBND huyện Triệu Phong thực hiện	UBND huyện Triệu Phong	1.678.458.000	-	1.678.458.000	1.678.458.000			
-	Đường nối từ cầu Thạch Hãn đến trung tâm phường An Đôn, TX Quảng Trị	Ban QLDA ĐTXD tỉnh	7.275.000.000	1.095.650.000	6.179.350.000				6.179.350.000
-	Hỗ trợ các huyện đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới	Vĩnh Linh, Gio Linh, Triệu Phong, Hải Lăng	16.000.000.000	16.000.000.000					
-	Đường nối từ cầu chui đường sắt (tại nút giao ĐT575a với quốc lộ 9)	UBND huyện Gio Linh	3.000.000.000	3.000.000.000					
-	Xử lý, khắc phục một số điểm đen tiềm ẩn tai nạn giao thông tại nút giao ngã tư Km32+870/QL.9Đ-Đường Trần Phú, thị trấn Hồ Xá, huyện Vĩnh Linh	Ban ATGT tỉnh	195.000.000	195.000.000					

-	Xử lý, khắc phục một số điểm đen tiềm ẩn tai nạn giao thông tại nút giao ngã ba Km80+500/QLô 9-Đường Lê Thế Tiết, thị trấn Lao Bảo huyện Hướng Hóa	Ban ATGT tỉnh	149.000.000	149.000.000				
-	Xử lý, khắc phục một số điểm đen tiềm ẩn tai nạn giao thông tại nút giao ngã tư Km3+890/QLô 9-Đường Nguyễn Đình Chiểu-đường Nguyễn Văn Trường, TP Đông Hà	Ban ATGT tỉnh	199.000.000	199.000.000				
-	Xử lý, khắc phục một số điểm đen tiềm ẩn tai nạn giao thông tại nút giao ngã tư Km63+400/QLô 9-Đường HCM nhánh Tây, thị trấn Khe Sanh, huyện Hướng Hóa	Ban ATGT tỉnh	182.000.000	182.000.000				
-	GPMB khu vực hồ nuôi tôm Lập Thạch, phường 2, thành phố Đông Hà	UBND thành phố Đông Hà	7.277.000.000	7.277.000.000				
-	Xử lý, khắc phục một số điểm đen tiềm ẩn tai nạn giao thông trên địa bàn tỉnh	Ban ATGT tỉnh	3.600.000.000	3.462.842.000	137.158.000	137.158.000		
-	Via hè đường Lý Thường Kiệt, TP Đông Hà	Ban QLDA ĐTXD TP Đông Hà	7.400.000.000	6.995.983.000	404.017.000	404.017.000		
-	Hoàn thiện hạ tầng đường Trần Bình Trọng (đoạn từ đường NTT đến đường Điện Biên Phủ)	Trung tâm PTQĐ tỉnh	7.500.000.000	7.340.000.000	160.000.000		160.000.000	
-	Công viên đường Hùng Vương, thành phố Đông Hà	Trung tâm PTQĐ tỉnh	400.000.000	116.000.000	284.000.000	284.000.000		
-	Mô hình điểm trung chuyển rác, xử lý rác tại các xã thuộc địa bàn huyện Hải Lăng, Vĩnh Linh, Triệu Phong	Trung tâm Quan trắc TTN&MT tỉnh Quảng Trị	3.950.000.000	3.250.000.000	700.000.000			700.000.000
-	Via hè và hệ thống thoát nước đường Trần Cao Vân, TP Đông Hà	Ban QLDA ĐTXD TP Đông Hà	5.000.000.000	4.562.877.000	437.123.000	437.123.000		
-	Đường giao thông vào thác Ba Vòi, huyện Đakrông	Ban QLDA ĐTXD tỉnh	5.000.000.000	3.519.898.000	1.480.102.000	1.480.102.000		

-	Hệ thống cấp nước tập trung vùng nông thôn	Trung tâm nước sạch và VSMTNT	7.000.000.000	5.395.500.000	1.604.500.000	1.604.500.000			
II	NGUỒN THU TỪ ĐẦU GIÁ, ĐẦU THẦU CÁC KHU ĐẤT CHO NHÀ ĐẦU TƯ SỬ DỤNG		260.000.000.000	194.664.338.000	65.335.662.000	42.336.135.000	-	-	22.999.527.000
1	Đo đạc địa chính và quỹ phát triển đất		39.000.000.000	29.198.854.000	9.801.146.000	9.801.146.000			
2	Các dự án phát triển KT-XH		221.000.000.000	165.465.484.000	55.534.516.000	32.534.989.000	-	-	22.999.527.000
-	Hệ thống tưới tiêu toàn tỉnh					-			
	+ Kênh tiêu Như Lệ, xã Hải Lệ, TXQT	UBND TX Quảng Trị	1.400.000.000	1.148.423.000	251.577.000	251.577.000			
	+ Kênh tiêu úng Nam Hùng- Nghĩa Hy- Thiết Tràng Thị trấn Cam Lộ và Tân Trúc - Vĩnh An xã Cam Hiếu huyện Cam Lộ	UBND huyện Cam Lộ	1.000.000.000	1.000.000.000					
	+ Nâng cấp hồ chứa nước thị trấn Gio Linh	UBND huyện Gio Linh	3.600.000.000	3.600.000.000					
	+ Kênh tiêu úng Mụ Cheo xã Triệu Sơn	UBND huyện Triệu Phong	2.000.000.000	2.000.000.000					
-	Khen thưởng huyện Cam Lộ đạt chuẩn nông thôn mới	BQLDA, PTQĐ và CCN huyện Cam Lộ	3.000.000.000	-	3.000.000.000	3.000.000.000			
-	Cầu kết nối khu đô thị Bắc sông Hiếu với Trung tâm thành phố Đông Hà	Sở Kế hoạch và Đầu tư	11.553.000.000	11.553.000.000					
-	Hoàn thiện CSHT một số tuyến chính tại KKT TM đặc biệt Lao Bảo (giai đoạn 2)	BQL KKT	3.900.000.000	3.900.000.000					
-	Trung tâm Văn hóa - Thể thao huyện Hải Lăng (giai đoạn 1)	UBND huyện Hải Lăng	5.000.000.000	5.000.000.000					
-	Hệ thống thủy lợi Ba Hồ Bản Chùa	Ban QLDA ĐTXD tỉnh	2.000.000.000	2.000.000.000					
-	Nâng cấp đường ĐH43 huyện Triệu Phong	UBND huyện Triệu Phong	7.500.000.000	7.500.000.000					

-	Đường gom từ các lối tự mở đến đường ngang qua đường sắt trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2020-2022	Ban ATGT tỉnh	10.300.000.000	10.300.000.000					
-	Xây dựng hệ thống camera giám sát trật tự an toàn giao thông, kết hợp giám sát an ninh trật tự tại các khu vực trọng yếu trên địa bàn tỉnh Quảng Trị	Ban ATGT tỉnh	5.000.000.000	5.000.000.000					
-	Xây dựng hệ thống thoát nước đường Lý Thường Kiệt (đoạn Km1+784 - Km2+860), TP Đông Hà	Ban QLDA ĐTXD TP Đông Hà	4.682.000.000	4.682.000.000					
-	Đường Nguyễn Trãi nối dài (đoạn từ quốc lộ 9 đến đường Trần Bình Trọng)	Ban QLDA ĐTXD TP Đông Hà	9.700.000.000	9.700.000.000					
-	Chợ trung tâm khu vực Tà Rụt, huyện Đakrông	Ban QLDA ĐTXD và PTQĐ huyện Đakrông	2.000.000.000	2.000.000.000					
-	Nâng cấp một số tuyến đường nội thị thị trấn Khe Sanh, huyện Hướng Hóa	Ban QLDA ĐTXD và PTQĐ huyện Hướng Hóa	3.000.000.000	3.000.000.000					
-	Đường hầm sơ chỉ huy thống nhất thời chiến của lãnh đạo Tỉnh ủy, HỘND, UBND tỉnh Quảng Trị (Mật danh: CH5-02) (giai đoạn 2)	BCH Quân sự tỉnh	14.000.000.000	14.000.000.000					
-	Kênh tiêu thoát nước Khu phố 3 phường An Đôn, TX Quảng Trị (liên kết với khu vực phát triển đô thị Bắc Thành Cổ)	Ban QLDA ĐTXD và PTQĐ thị xã Quảng Trị	3.000.000.000	3.000.000.000					
-	Bến xe kết hợp dịch vụ tổng hợp khu vực Cửa Việt; hạng mục sân nền và sân bãi đỗ xe	Sở Giao thông vận tải	693.473.000	693.473.000					
-	Nhà ở vận động viên năng khiếu tỉnh	BQL DA đầu tư xây dựng tỉnh	7.000.000.000	7.000.000.000					
-	Chi thực hiện các dự án từ nguồn Chính phủ vay về cho vay lại		9.672.000.000	9.672.000.000					

-	Hỗ trợ khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn		4.000.000.000	3.000.000.000	1.000.000.000	1.000.000.000			
-	Giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án nâng cấp, mở rộng quốc lộ 9 đoạn từ quốc lộ 1 đến cảng Cửa Việt	Ban QLDA ĐTXD tỉnh	54.000.000.000	25.716.588.000	28.283.412.000	28.283.412.000			
-	Đường ven biển kết nối với hành lang kinh tế Đông Tây, tỉnh Quảng Trị - giai đoạn 1	Ban QLDA ĐTXD tỉnh	52.999.527.000	30.000.000.000	22.999.527.000				22.999.527.000



PHỤ LỤC 3

DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH NĂM 2022 NGUỒN THU ĐẦU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT Ở TẠI KKT TM ĐẶC BIỆT LAO BẢO

(Kèm theo Tờ trình số **20** /TTr-UBND ngày **10/3** /2023 của UBND tỉnh)

ĐVT: Đồng

STT	NGUỒN VỐN/ DANH MỤC DỰ ÁN	CHỦ ĐẦU TƯ	KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2022	ĐIỀU CHỈNH TĂNG (+); GIẢM (-)		KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2022 SAU ĐIỀU CHỈNH	GHI CHÚ
	NGUỒN THU ĐẦU GIÁ QSD ĐẤT Ở TẠI KKT TM ĐẶC BIỆT LAO BẢO						
-	Hoàn thiện CSHT một số tuyến chính tại KKT TM Đặc biệt Lao Bảo (giai đoạn 2)	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh	817.000.000	47.190.000		864.190.000	
-	Hệ thống xử lý nước thải KCN Quán Ngang giai đoạn 1	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh	3.033.000.000		47.190.000	2.985.810.000	